

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/3/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP; Thông tư số 05/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 06/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khoá XIV, kỳ họp thứ 8 về việc thông qua Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030,

Xét Tờ trình số 2977/TTr-SLĐTBXH ngày 27/12/2013 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 1365/BC-KHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm

Quy hoạch phát triển mạng lưới trường Cao đẳng nghề, trường Trung cấp nghề và Trung tâm dạy nghề Thành phố gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, các quy hoạch ngành, gắn với phát triển không gian, vùng, lãnh thổ, đáp ứng nhu cầu nhân lực trình độ cao cho Thành phố và các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước.

Phát triển mạng lưới các trường Cao đẳng nghề, trường Trung cấp nghề và Trung tâm dạy nghề của Hà Nội trên cơ sở kết hợp, khai thác và phát huy có hiệu quả các cơ sở dạy nghề của các Bộ, ngành Trung ương đảm bảo tính hệ thống, tính liên tục theo yêu cầu phát triển toàn diện, hiện đại, với cơ cấu hợp lý, đồng bộ, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

Xã hội hóa nguồn lực để phát triển hệ thống các trường Cao đẳng nghề, trường Trung cấp nghề và Trung tâm dạy nghề.

Nâng cao chất lượng và phát triển quy mô dạy nghề, đáp ứng nhu cầu của các ngành, nghề có sử dụng nhân lực tay nghề cao trong nước và xuất khẩu lao động.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển đồng bộ với cơ cấu hợp lý hệ thống mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội, nhằm đào tạo nguồn nhân lực đủ về số lượng, có chất lượng và kỹ thuật, cơ cấu nghề và trình độ đào tạo phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; chất lượng đào tạo một số nghề đạt trình độ khu vực ASEAN và thế giới; hình thành đội ngũ lao động lành nghề, nâng cao năng lực cạnh tranh; phổ cập nghề cho người lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao thu nhập, giảm nghèo vững chắc, đảm bảo an sinh xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Về lao động qua đào tạo:

Phấn đấu đến năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt trên 40% (trong đó trình độ từ sơ cấp trở lên đạt trên 28%); Năm 2020 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt trên 55% (trong đó trình độ từ sơ cấp trở lên đạt trên 40%); Năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 90%.

- Về mạng lưới trường nghề:

Tập trung đầu tư, nâng cấp các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề công lập hiện có nhằm đáp ứng chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Phấn đấu mỗi quận, huyện, thị xã có ít nhất 01 trung tâm dạy nghề hoặc 01 trường trung cấp nghề hoặc 01 trường cao đẳng nghề. Phát triển trường ngoài công lập. Đầu tư nâng cấp một số trường cao đẳng, trung cấp thành trường chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, khu vực Asean, cấp vùng và một số trung tâm dạy nghề kiểu mẫu. Tăng cường liên doanh, liên kết trong đào tạo nghề ở làng nghề và doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2015, toàn Thành phố có 14 trường cao đẳng nghề (trong đó có 01 trường chuẩn quốc tế, 01 trường chất lượng cao), 32 trường trung cấp nghề, 57 trung tâm dạy nghề (trong đó có 01 trung tâm kiểu mẫu); Đến năm 2020 có 21 trường cao đẳng nghề (trong đó có

02 trường chuẩn quốc tế, 03 trường cấp khu vực Asean, 01 trường chất lượng cao, 03 trường cấp vùng), 32 trường trung cấp nghề (trong đó có từ 01- 03 trường cấp vùng), 66 trung tâm dạy nghề (trong đó có 01 trung tâm kiểu mẫu).

Đến năm 2030 có khoảng 23 trường cao đẳng nghề, 34 trường trung cấp nghề, 73 trung tâm dạy nghề.

- Về phát triển đội ngũ giáo viên:

Đến năm 2020 đội ngũ giáo viên dạy nghề cơ bản đạt chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề, phù hợp với cơ cấu ngành nghề đào tạo, trong đó có 30% số giáo viên dạy cao đẳng nghề và trung cấp nghề có trình độ sau đại học. Đến năm 2030 có khoảng 50% số giáo viên có trình độ sau đại học.

3. Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

3.1. Mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề

a) **Đến năm 2015:** Giữ nguyên các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề hiện có đang hoạt động có hiệu quả. Điều chỉnh đối với các trường hoạt động không hiệu quả. Đầu tư, nâng cấp, mở rộng các trường dạy nghề và các trung tâm dạy nghề để đảm bảo quy mô và chất lượng, cụ thể:

- Hệ cao đẳng nghề: 14 trường

+ Trường cao đẳng nghề công lập: có 4 trường, trong đó đầu tư, nâng cấp trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội thành trường chuẩn quốc tế, trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội thành trường chất lượng cao; Duy trì, cải tạo trường Cao đẳng nghề kinh doanh và công nghệ (thuộc doanh nghiệp Nhà nước); thành lập mới trường Cao đẳng nghề Việt Nam- Hàn Quốc.

+ Trường cao đẳng nghề ngoài công lập: có 10 trường, trong đó đã có 08 trường, thành lập mới 02 trường ở Sóc Sơn và Hoàng Mai để đào tạo các nghề dịch vụ ăn uống, khách sạn, dịch vụ bảo vệ, an ninh, công nghệ thông tin và phục vụ xuất khẩu lao động.

- Hệ trung cấp nghề: 32 trường

+ Trường trung cấp nghề công lập: duy trì, nâng cấp 07 trường, trong đó có 01 trường trung cấp nghề thuộc doanh nghiệp Nhà nước.

+ Trường trung cấp nghề ngoài công lập: 25 trường

- Trung tâm dạy nghề: có 57 trung tâm

+ Trung tâm dạy nghề công lập: có 16 trung tâm, trong đó đầu tư trung tâm dạy nghề Ba Vì thành trung tâm kiểu mẫu; duy trì, cải tạo, nâng cấp 15 trung tâm dạy nghề thuộc các ngành, đoàn thể, quận, huyện, thị xã đang quản lý.

+ Trung tâm dạy nghề ngoài công lập: có 41 trung tâm, trong đó đã có 38 trung tâm, thành lập mới 03 trung tâm ở Phúc Thọ, Mỹ Đức và Sơn Tây để đào tạo các nghề dịch vụ xã hội như: điều dưỡng, chăm sóc gia đình, trang điểm

thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp, chăm sóc da, chăm sóc tóc, các nghề về công nghệ thông tin, thời trang, các nghề sản xuất đồ gỗ, các nghề thủ công mỹ nghệ...

b) Đến năm 2020: Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng các trường dạy nghề và trung tâm dạy nghề để đáp ứng quy mô đào tạo. Nâng cấp trường trung cấp nghề thành cao đẳng nghề, thành lập mới một số trường cao đẳng nghề và trung tâm dạy nghề

- Hệ cao đẳng nghề: 21 trường

+ Trường cao đẳng nghề công lập: có 06 trường, trong đó duy trì, nâng cấp 04 trường đã có, thành lập mới 02 trường trên cơ sở nâng cấp từ trường trung cấp nghề lên cao đẳng nghề (Trường trung cấp nghề số 1 Hà Nội thành trường Cao đẳng nghề chất lượng cao Phú Xuyên; trường Trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội thành trường Cao đẳng nghề Du lịch và Khách sạn Hà Nội); Duy trì trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội tiếp tục đạt tiêu chuẩn quốc tế; trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội, trường Cao đẳng nghề Du lịch và khách sạn Hà Nội đạt tiêu chuẩn khu vực Asean; trường Cao đẳng nghề Phú Xuyên đạt trường chất lượng cao. Bảo đảm một số trường có đủ năng lực dạy nghề cho cả vùng ở khu vực Thạch Thất, Sóc Sơn, Phú Xuyên.

+ Trường cao đẳng nghề ngoài công lập: có 15 trường, trong đó nâng cấp trường Cao đẳng nghề Trần Hưng Đạo thành trường chuẩn quốc tế, trường Cao đẳng nghề Thăng Long đạt tiêu chuẩn khu vực Asean; thành lập mới 05 trường ở các huyện Chương Mỹ, Phú Xuyên, Quốc Oai, Mỹ Đức và thị xã Sơn Tây.

- Hệ trung cấp nghề: 32 trường

+ Trường trung cấp nghề công lập: có 07 trường, trong đó có 01 trường trung cấp nghề thuộc doanh nghiệp nhà nước. Nâng cấp trung tâm dạy nghề của Hội người mù Thành phố thành trường Trung cấp nghề dành cho người khuyết tật. Nâng cấp trung tâm dạy nghề Ứng Hòa thành trường Trung cấp nghề Ứng Hòa. Giảm trường Trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội do nâng cấp thành trường Cao đẳng nghề Du lịch và khách sạn Hà Nội. Giảm trường Trung cấp nghề số 1 Hà Nội do nâng cấp thành trường Cao đẳng nghề Chất lượng cao Phú Xuyên.

+ Trường trung cấp nghề ngoài công lập: có 25 trường.

- Trung tâm dạy nghề: có 66 trung tâm.

+ Trung tâm dạy nghề công lập: có 18 trung tâm, trong đó duy trì, nâng cấp 14 trung tâm dạy nghề đã có; giảm 02 trung tâm do nâng cấp thành 02 trường trung cấp nghề (trung tâm dạy nghề Ứng Hòa, trung tâm dạy nghề của Hội người mù Thành phố); thành lập mới 04 trung tâm dạy nghề tại các huyện Ba Vì, Quốc Oai, Phúc Thọ, Mỹ Đức. Xây dựng trung tâm dạy nghề Ba Vì, Thanh Trì là trung tâm kiểu mẫu.

+ Trung tâm dạy nghề ngoài công lập: có 48 trung tâm, trong đó duy trì hoạt động của 41 trung tâm dạy nghề đã có; thành lập mới 07 trung tâm dạy nghề tại Đan Phượng, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Long Biên, Mê Linh, Đông Anh, Sóc Sơn.

c) Đến năm 2030:

- Trường cao đẳng nghề: 23 trường
- + Trường cao đẳng nghề công lập: 06 trường
- + Trường cao đẳng nghề ngoài công lập: 17 trường, trong đó 15 trường đã có, thành lập mới 02 trường tại Sóc Sơn, Ứng Hòa.
- Trường trung cấp nghề: 34 trường
- + Trường trung cấp nghề công lập: 07 trường, trong đó có 01 trường thuộc doanh nghiệp nhà nước.
- + Trường trung cấp nghề ngoài công lập: 27 trường, trong đó 25 trường đã có, thành lập mới 02 trường.
 - Trung tâm dạy nghề: 73 trung tâm.
 - + Trung tâm dạy nghề công lập: 18 trung tâm.
 - + Trung tâm dạy nghề ngoài công lập: 55 trung tâm, trong đó 48 trung tâm đã có, thành lập mới 07 trung tâm.
- Duy trì các trường đạt tiêu chuẩn quốc tế, các trường chất lượng cao, trường đạt tiêu chuẩn khu vực Asean, trường cấp vùng và các trung tâm kiểu mẫu.

3.2. Cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo

Phát triển đào tạo nghề cá về quy mô và chất lượng theo ba cấp trình độ: cao đẳng nghề, trung cấp nghề, sơ cấp nghề. Trong đó, chú trọng đến chất lượng và hiệu quả đào tạo, nhằm bảo đảm sự đồng bộ về cơ cấu ngành nghề đào tạo và cơ cấu trình độ nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội.

Tập trung đào tạo đội ngũ lao động làm việc trong các ngành, lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tăng quy mô đào tạo các nghề thuộc nhóm nghề thu hút học viên theo học như: Điện công nghiệp, điện dân dụng, điện tử công nghiệp, công nghệ ô tô, cắt gọt kim loại, hàn, lập trình máy tính, quản trị mạng máy tính, nguội chế tạo, nguội sửa chữa máy công cụ, nguội lắp ráp cơ khí, kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, vẽ và thiết kế trên máy tính, quản trị cơ sở dữ liệu, hệ thống điện, kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính.

Phát triển dạy nghề truyền thống ở các làng nghề.

Liên kết dạy nghề trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

3.3. Cơ sở vật chất trang thiết bị

- Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở dạy nghề theo hướng chuẩn hóa và hiện đại, đồng bộ, đảm bảo đủ các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng cho hoạt động dạy, học và giáo dục toàn diện.

- Đến năm 2020: 100% số trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề đạt chuẩn về đất đai, trang thiết bị, nhà xưởng, phòng học, ký túc xá và khu rèn luyện thể chất.

3.4. Đội ngũ giáo viên dạy nghề

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, có phẩm chất đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, đạt chuẩn trình độ đào tạo về lý thuyết, thực hành, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng dạy nghề; có trình độ tin học, ngoại ngữ để áp dụng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học, bảo đảm đạt tiêu chuẩn tỷ lệ giáo viên trên số lượng học sinh ở mức 1/20. Định hướng đến năm 2020 có 30% số lượng giáo viên trong các trường cao đẳng nghề và trung cấp nghề có trình độ sau đại học, có 50% số lượng giáo viên sử dụng thành thạo các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Định hướng đến năm 2030, có khoảng 50% số giáo viên có trình độ sau đại học và 100% giáo viên sử dụng thành thạo các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

3.5. Chương trình và giáo trình dạy nghề

Xây dựng và đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình dạy theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề phù hợp với tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất và tiếp cận với trình độ tiên tiến, đảm bảo đào tạo liên thông, theo phương pháp phân tích nghề, tích hợp kiến thức, kỹ năng.

Đến năm 2020: Các trường cao đẳng nghề và trung cấp nghề có đủ chương trình, giáo trình dạy nghề được xây dựng theo hướng hiện đại, phù hợp với từng nghề, nhóm nghề đào tạo.

4. Các giải pháp chủ yếu thực hiện quy hoạch

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và xã hội về học nghề và dạy nghề

Tăng cường quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực, về dạy nghề, học nghề; ưu tiên đầu tư phát triển dạy và học nghề, coi dạy và học nghề là giải pháp đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh xã hội.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dạy nghề

Thực hiện kiểm định cơ sở dạy nghề và kiểm định chương trình đào tạo. Các cơ sở dạy nghề chịu trách nhiệm đảm bảo chất lượng dạy nghề, tiêu chuẩn tuyển sinh và tốt nghiệp; tự kiểm định chất lượng dạy nghề và chịu sự đánh giá định kỳ của các cơ quan kiểm định chất lượng dạy nghề.

c) Xây dựng cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa phát triển mạng lưới dạy nghề

Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho doanh nghiệp thành lập trường nghề, trung tâm dạy nghề; liên kết với trường nghề trong đào tạo và giải quyết việc làm. Xây dựng các mô hình, hình thức và phương thức hợp tác, gắn kết giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo để nâng cao khả năng có việc làm cho người lao động sau khi được đào tạo.

d) Tăng cường hợp tác quốc tế về dạy nghề

Mở rộng hợp tác quốc tế để trao đổi và học tập kinh nghiệm của các nước, đặc biệt là các nước thành công trong phát triển đào tạo nghề. Khuyến khích hợp tác với trường đào tạo nghề của các nước phát triển và trao đổi chương trình đào tạo, trao đổi giáo viên, chuyên gia đào tạo; chuyển giao công nghệ, phương pháp giảng dạy.

e) Giải pháp về vốn

Tổng nhu cầu đầu tư phát triển trường nghề Hà Nội đến năm 2030 dự kiến khoảng 31.320 tỷ đồng. Giải pháp về vốn đầu tư như sau:

Nâng dần tỷ trọng đầu tư cho dạy nghề lên trên 13% trong tổng chi ngân sách cho giáo dục đào tạo, tập trung đầu tư cho những cơ sở dạy nghề trọng điểm, các vùng khó khăn, khu vực ngoại thành; phát triển chương trình; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, nhóm yếu thế trong xã hội và phổ cập nghề cho người lao động.

Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng nguồn lực cho phát triển dạy nghề bao gồm: nhà nước, doanh nghiệp, người học, các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước, trong đó nguồn ngân sách nhà nước là quan trọng.

Xây dựng chính sách thu hút và huy động vốn từ tư nhân trong nước để đầu tư, tạo điều kiện các cơ sở dạy nghề còn được hưởng một số ưu đãi về tín dụng và đầu tư, được miễn thuế nhập khẩu đối với một số trang thiết bị dạy nghề.

Nghiên cứu và đề xuất cơ chế khuyến khích các Trường Cao đẳng nghề, Trường Trung cấp nghề và Trung tâm dạy nghề công lập huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển.

Tập trung nguồn vốn ngân sách và vốn ODA để đầu tư phát triển một số trường trọng điểm, trung tâm giới thiệu việc làm để làm tiền đề phát triển nhân rộng mô hình đào tạo.

Phát huy cơ chế tự chủ về tài chính vừa là động lực để các cơ sở dạy nghề mạnh dạn đầu tư phát triển vừa là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 là cơ sở để xây dựng kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm, định hướng đầu tư phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề của Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố giao:

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Công bố và phổ biến rộng rãi quy hoạch. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm, các chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch.

- Tham mưu cho UBND thành phố điều chỉnh quy hoạch kịp thời khi không phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành của Thành phố

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

Lồng ghép nội dung quy hoạch Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề trong quy hoạch tổng thể

phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thị xã cho phù hợp. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển của các quận, huyện, thị xã.

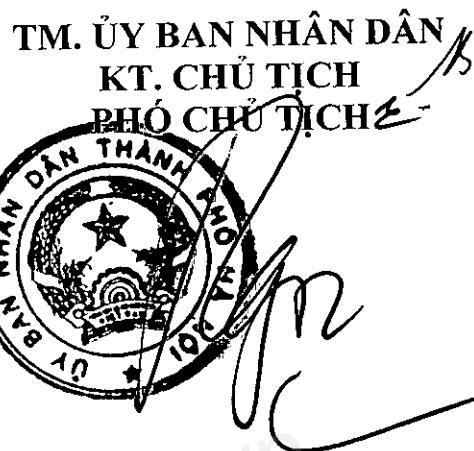
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố; | (để báo cáo)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND Thành phố;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Các phòng chuyên viên
- Lưu: VT, VX_(Tue); *[Signature]*

Ato



Nguyễn Thị Bích Ngọc

PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG CAO ĐẲNG
NGHỀ, TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ, TRUNG TÂM DẠY NGHỀ THÀNH
PHỐ HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Kèm theo Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 24/1/2014 của UBND TP Hà Nội)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Ghi chú
Giai đoạn 2013-2015			
1	Trung tâm dạy nghề Hùng Vương	Quận Cầu Giấy	Đã được cấp phép
2	Trung tâm dạy nghề nhân đạo Văn Sơn	Huyện Sóc Sơn	Đã được cấp phép
3	Trung tâm đào tạo và dạy nghề lái xe cơ giới đường bộ Hà An	Huyện Sóc Sơn	Đã được cấp phép
4	Trường huấn luyện, đào tạo nhân viên dịch vụ bảo vệ	Quận Hoàng Mai	Đã được cấp phép
5	Trụ sở làm việc và trung tâm đào tạo bồi dưỡng lao động xuất khẩu	Quận Cầu Giấy	Đã được cấp phép
6	Xây dựng trường trung cấp nghề Vân Canh	Huyện Hoài Đức	Đã được cấp phép
7	Xây dựng trường trung cấp nghề công nghệ Tây An	Huyện Đan Phượng	Đã được cấp phép
8	Xây dựng trung tâm dạy nghề Sao Bắc Việt	Quận Hà Đông	Đã được cấp phép
9	Dự án xây dựng Trường trung cấp nghề kỹ thuật và công nghệ	Huyện Thường Tín	Đã được cấp phép
10	Trường trung cấp tư thục công nghệ Thăng Long	Huyện Hoài Đức	Đã được cấp phép
11	Trường trung cấp nghề Thiên Đức	Huyện Sóc Sơn	Đã được cấp phép
12	Trường trung cấp nghề Thông Tin và Truyền Thông Hà Nội	Huyện Gia Lâm	Đã được cấp phép
13	Trung tâm Hướng Nghiệp và đào tạo dạy nghề mộc và thêu ren	Quận Cầu Giấy	Đã được cấp phép
14	Trường Cao đẳng nghề Trần Hưng Đạo	Huyện Đông Anh	Đã được cấp phép
15	Trung tâm dạy nghề Đại Cường	Quận Long Biên	Đã được cấp phép
16	Trung tâm dạy nghề Gaet	Huyện Từ Liêm	Đã được cấp phép
17	Trung tâm dạy nghề Cửu Long	Huyện Từ Liêm	Đã được cấp phép
18	Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên tại xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội	Huyện Từ Liêm	Đã được cấp phép
19	Trường Cao đẳng nghề Phú Châu	Quận Hoàng Mai	Đã được cấp phép
20	Trung tâm đào tạo và dạy nghề	Huyện Từ Liêm	Đã được cấp phép
21	Trung tâm dạy nghề chất lượng cao	Huyện Đông Anh	Đã được cấp phép
22	Cơ sở dạy nghề đào tạo lái xe thuộc Trung tâm dạy nghề dân lập Thanh Xuân	Huyện Đông Anh	Đã được cấp phép
23	Trung tâm dạy nghề Thăng Long	Huyện Từ Liêm	Đã được cấp phép

24	Xây dựng trụ sở làm việc, trường dạy nghề và cơ sở sản xuất kinh doanh	Huyện Thanh Trì.	Đã được cấp phép
25	Xây dựng trung tâm dạy nghề tư thực nhân đạo Minh Tâm	Huyện Thạch Thất	Đã được cấp phép
26	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam- Hàn Quốc	Huyện Đông Anh	Đã được cấp phép
27	Trường Cao đẳng nghề tại Sóc Sơn	Huyện Sóc Sơn	
28	Trường Cao đẳng nghề tại Hoàng Mai	Quận Hoàng Mai	
29	Trung tâm dạy nghề Phúc Thọ	Huyện Phúc Thọ	
30	Trung tâm dạy nghề Mỹ Đức	Huyện Mỹ Đức	
31	Trung tâm dạy nghề Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây	
32	Trường Cao đẳng nghề Chương Mỹ	Huyện Chương Mỹ	
Giai đoạn 2016-2020			
33	Trường Cao đẳng nghề chất lượng cao Phú Xuyên	Huyện Phú Xuyên	
34	Trường Cao đẳng nghề du lịch và khách sạn Hà Nội	Thị Xã Sơn Tây	
35	Trường Cao đẳng nghề số 17	Quận Thanh Xuân	
36	Trường Cao đẳng nghề số 10	Quận Thanh Xuân	
37	Trung tâm dạy nghề Quốc Oai	Huyện Quốc Oai	
38	Trung tâm dạy nghề Mỹ Đức	Huyện Mỹ Đức	
39	Trung tâm dạy nghề Phúc Thọ	Huyện Phúc Thọ	
40	Trung tâm dạy nghề Ba Vì	Huyện Ba Vì	
41	Trường Cao đẳng nghề Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây	
42	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Phú Xuyên	Huyện Phú Xuyên	
43	Trường Cao đẳng nghề Quốc Oai	Huyện Quốc Oai	
44	Trường Cao đẳng nghề Mỹ Đức	Huyện Mỹ Đức	
45	Trường Trung cấp nghề dành cho người khuyết tật	Quận Hà Đông	
46	Trường Trung cấp nghề Ứng Hòa	Huyện Ứng Hòa	
47	Trung tâm dạy nghề Đan Phượng	Huyện Đan Phượng	
48	Trung tâm dạy nghề Phú Xuyên	Huyện Phú Xuyên	
49	Trung tâm dạy nghề Chương Mỹ	Huyện Chương Mỹ	
50	Trung tâm dạy nghề Long Biên	Quận Long Biên	
51	Trung tâm dạy nghề Mê Linh	Huyện Mê Linh	
52	Trung tâm dạy nghề Đông Anh	Huyện Đông Anh	
53	Trung tâm dạy nghề Sóc Sơn	Huyện Sóc Sơn	

Ghi chú: Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các chương trình, dự án nêu trên được tính toán, lựa chọn và xác định chính xác cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư